

**TAND THÀNH PHỐ RG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **121/2018/HS-ST**
Ngày: 10/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hội

Bà Hồ Thị Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hoàng V

Sinh năm: 1989, tại tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Số nhà ường NQ, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số nhà đường NQ, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: quay phim chụp ảnh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Trần Thị Ch; vợ: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày: 02/5/2018.

Tại ngoại: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Trần Văn V, sinh năm: 1964 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NQ, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Trương Thanh T, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NTT, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

+ Trịnh Hiếu T, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NQ, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng V là người nghiện ma túy vào khoảng tháng 11/2017 (loại ma túy đá). Nguồn ma túy bị cáo có để sử dụng là do bị cáo mua của tên Kiệt và Thiên (chưa xác định tên thật, địa chỉ) tổng cộng 05 lần, trong đó mua của Kiệt 04 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá với giá từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng; mua của Thiên 01 lần 01 bịch ma túy đá giá 2.300.000 đồng; địa điểm mua ma túy tại khu vực ngã tư đường Mạc Cửu - Võ Thị Sáu thuộc phường Vĩnh Thanh và tại khu vực trước nhà thiếu nhi đường Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh. Trong 05 lần mua ma túy của Thiên và Kiệt bị cáo đều đem về sử dụng hết.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/5/2018 bị cáo V dùng điện thoại di động hiệu Nokia màu đen liên lạc với Thiên hỏi mua 03 bịch ma túy đá với giá 2.300.000 đồng thì Thiên đồng ý và hẹn V đến khu vực trước nhà thiếu nhi trên đường Nguyễn Công Trứ thuộc phường Vĩnh Thanh, thành phố RG để bán ma túy. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nozza màu đen biển số 68X1-236.37 chạy đến điểm Thiên hẹn (chiếc xe bị cáo mượn của cha ruột là Trần Văn V nhưng ông vững không biết bị cáo lấy xe đi phạm tội), tại đây Thiên giao cho V 03 bịch ma túy, trong đó có 02 bịch ma túy nhỏ và 01 bịch ma túy lớn với giá 2.300.000 đồng. Sau khi có ma túy, V lấy 02 bịch ma túy nhỏ để vào túi quần phía trước bên phải, còn 01 bịch ma túy lớn V để vào cốp xe của V và chạy về nhà. Trên đường chạy về nhà, khi đến Công viên NTT, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố RG, V gặp bạn tên Tuấn (chưa xác định tên thật, địa chỉ), V rủ Tuấn đến hẻm số 01 đường Sư Thiện Ân, phường VB, thành phố RG để cùng sử dụng ma túy chung. Đến khoảng 12 giờ cùng

ngày V chạy xe đến điểm hẹn với Tuấn thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố RG kết hợp với Công an phường VB kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng. Đến ngày 08/5/2018 bị cáo V bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố và tạm giam để điều tra (bút lục số 17, 18, 35, 36).

Bị cáo Trần Hoàng V đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Hoàng V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Tại bản kết luận giám định số 359/KL-KTHS ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 14, 15, 16):

- Gói 1: Các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 02 bìch nylon được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3799 gam.

- Gói 2: Các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1, 1561 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định số 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số:** 118/CT.VKSTPRG ngày 16/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Hoàng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Trần Hoàng V mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì niêm ký hiệu vụ số 359/gói 1 và 359/gói 2 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKSTPRG ngày 16/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang)

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Hoàng V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bản thân bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 11/2017 (loại ma túy đá). Nguồn ma túy bị cáo có để sử dụng là do bị cáo mua của tên Kiệt và Thiên (chưa xác định tên thật, địa chỉ) tổng cộng 05 lần, trong đó mua của Kiệt 04 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá với giá từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng; mua của Thiên 01 lần 01 bịch ma túy đá giá 2.300.000 đồng. Trong 05 lần mua ma túy của Thiên và Kiệt bị cáo đều đem về sử dụng hết. Tiếp tục vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/5/2018, bị cáo V điện thoại cho Thiên hỏi mua 03 bịch ma túy đá với giá 2.300.000 đồng thì Thiên đồng ý và hẹn V đến khu vực trước nhà thiếu nhi trên đường Nguyễn Công Trứ thuộc phường Vĩnh Thanh, thành

phố RG để bán ma túy. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nozza màu đen biển số 68X1-236.37 chạy đến điểm Thiên hện (chiếc xe bị cáo mượn của cha ruột là Trần Văn V nhưng ông Vững không biết bị cáo lấy xe đi phạm tội), tại đây Thiên giao cho V 03 bạch ma túy, trong đó có 02 bạch ma túy nhỏ và 01 bạch ma túy lớn với giá 2.300.000 đồng. Sau khi có ma túy, V lấy 02 bạch ma túy nhỏ để vào túi quần phía trước bên phải, còn 01 bạch ma túy lớn V để vào cốp xe của V và chạy về nhà. Trên đường chạy về nhà, V gặp bạn tên Tuấn (chưa xác định tên thật, địa chỉ), V rủ Tuấn đến hẻm số 01 đường Sư Thiện Ân, phường VB, thành phố RG để cùng sử dụng ma túy chung. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày V chạy xe đến điểm hẹn với Tuấn thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố RG kết hợp với Công an phường VB kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Hoàng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp và lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha ruột bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều

kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 02 phong bì ký hiệu vụ số 359/gói 1 và 359/gói 2 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và thiết bị này vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 1.500.000 đồng, thu giữ khi bắt quả tang, là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nozza màu đen biển số 68X1-236.37, bị cáo V mượn của cha ruột là Trần Văn V để thực hiện hành vi phạm tội nhưng ông Vững không biết nên Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe lại cho ông Vững là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Kiệt và Thiên đã bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Ngoài lần bắt quả tang bị cáo còn mua ma túy của tên Thiên và Kiệt tổng cộng 05 lần. Do 05 lần này bị cáo tự khai ra và đều sử dụng hết, hiện không xác định được khối lượng của ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi tàng trữ ma túy 05 lần này là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Trần Hoàng V

Phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Hoàng V mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 02/5/2018) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì ký hiệu vụ số 359/gói 1 và 359/gói 2 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKSTPRG ngày 16/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.RG;
- Công an thành phố RG;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THẠCH SÔ PHÉP